

KHẮC PHỤC ẢNH HƯỞNG TIÊU CỰC CỦA CHỦ NGHĨA THỰC DỤNG ĐẾN LỐI SỐNG CỦA MỘT BỘ PHẬN CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN NƯỚC TA HIỆN NAY

TRẦN SỸ PHÁN* - NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG**

Tóm tắt: Chủ nghĩa thực dụng xuất hiện vào đầu những năm 70 của thế kỷ XIX ở Mỹ và nhanh chóng trở thành một trào lưu triết học độc lập, ảnh hưởng sâu rộng trong xã hội Mỹ, là triết lý sống, triết lý nhân sinh của đại bộ phận cư dân Mỹ. Không chỉ thế, chủ nghĩa thực dụng còn du nhập đến nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Ở Việt Nam, chủ nghĩa thực dụng đã ảnh hưởng đến đông đảo cư dân. Trong đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên, có một bộ phận đang chịu những ảnh hưởng tiêu cực của chủ nghĩa thực dụng dẫn đến sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, giảm sút ý chí, nhiệt tình cách mạng, gây tổn hại đến sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Để khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực đó, bài viết đề xuất một số giải pháp cơ bản cần thực hiện trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: Chủ nghĩa thực dụng; lối sống; cán bộ, đảng viên.

1. Khái lược về chủ nghĩa thực dụng
Với tư cách là hệ tư tưởng của giai cấp tư sản, là một “triết thuyết về chân lý” - chủ nghĩa thực dụng xuất hiện vào đầu những năm 70 của thế kỷ XIX ở Mỹ và thực sự trở thành một trào lưu triết học độc lập vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. Những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa thực dụng được Piéc-xơ (Charles Sanders Peirce, 1839-1914) khởi thảo và được U.Giêm-mơ (William James, 1842-1910) phát triển và đạt đến đỉnh cao trong tư tưởng triết học

thực dụng của Giôn Đê uây (John Dewey, 1859-1952).

Chủ nghĩa thực dụng bất cứ giai đoạn nào, dù là chủ nghĩa thực dụng cổ điển hay triết học phân tích (với chủ nghĩa duy vật quy giản và diễn dịch xuất hiện từ nửa sau đến cuối thế kỷ XX) cũng như chủ nghĩa thực dụng đương đại - về thực chất - đó là chủ nghĩa duy tâm chủ quan, là chủ nghĩa duy ngã. Trong tác phẩm "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán", V.I.Lênin có viết rằng: “Xét theo quan điểm duy vật thì giữa chủ nghĩa Ma-khơ và thuyết thực dụng cũng như giữa chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán và thuyết kinh nghiệm nhất

* Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

** Thạc sĩ, Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An.

nguyên đều có sự khác nhau rất ít, không đáng kể⁽¹⁾.

Những người theo chủ nghĩa thực dụng coi vấn đề trung tâm của triết học là đạt đến một sự hiểu biết về chân lý mà tiêu chuẩn của chân lý là tính hữu ích, cái có lợi. Nói cách khác, tư tưởng chủ đạo, xuyên suốt toàn bộ chủ nghĩa thực dụng là: Ý nghĩa của các khái niệm của chúng ta phải được gắn vào bối cảnh: “ở đây và bây giờ” của thực tiễn hiển nhiên, có thể cảm nhận được bởi các cơ quan cảm giác của con người. Comager - một nhà sử học Mỹ, người sùng bái chủ nghĩa thực dụng đã viết: “Lý luận và lập luận trừu tượng làm cho người Mỹ bức tức, và người Mỹ tránh những học thuyết triết học tối tăm... như người khoẻ tránh thuốc, không có một thứ triết học nào vượt ra khỏi giới hạn của ý chí mà lại làm cho người Mỹ có hứng thú, cho nên họ cải tạo một cách không thương tiếc siêu hình học trừu tượng thành luận lý học thực tế. Người Mỹ vốn là người theo chủ nghĩa ích lợi và hoàn toàn hiển nhiên rằng triết học của chủ nghĩa công cụ là thứ triết học duy nhất có thể gọi là thật sự của Mỹ⁽²⁾”.

Với nguyên tắc cơ bản là lấy hiệu quả, công dụng làm tiêu chuẩn; lấy kết quả có thể kiểm nghiệm được của ý nghĩa và giá trị của khái niệm cũng như lý luận khi ứng dụng vào thực tế làm thước đo chân lý, chủ nghĩa thực dụng đã hình thành lối sống “vị kỷ, vị lợi”, theo phương châm: Chỉ có gì mang lại lợi ích cho tôi mới là đáng kể.

Để mang lại lợi ích cho bản thân, những người theo chủ nghĩa thực dụng, đặc biệt là tầng lớp tư sản độc quyền đã không từ bỏ bất cứ một âm mưu, thủ đoạn nào và sẵn sàng chà đạp lên mọi thứ (kể cả luật lệ) để thu về lợi nhuận tối đa. Trong bộ “Tư bản”, khi nói về bản chất bóc lột, lối sống thực dụng, vị kỷ, vị lợi của nhà tư bản, C.Mác đã dẫn lời nhận định của T.J.Dunning rằng: “Với một lợi nhuận thích đáng thì tư bản trở nên can đảm. Được bảo đảm 10 phần trăm lợi nhuận thì người ta có thể dùng tư bản vào đầu cũng được; được 20 phần trăm thì nó hoạt bát hẳn lên; được 50 phần trăm thì nó trở nên thật sự táo bạo; được 100 phần trăm thì nó chà đạp lên mọi luật lệ của loài người; được 300 phần trăm thì không còn tội ác nào là nó không dám phạm, dù có nguy cơ bị treo cổ. Nếu sự ồn ào và cãi cọ đem lại lợi nhuận thì tư bản khuyến khích cả hai⁽³⁾”. Với những người theo chủ nghĩa thực dụng, “Bất kỳ quan niệm nào hề phù hợp với nhu cầu đặc biệt của cá nhân đều nên khẳng định⁽⁴⁾”.

Gắn với điều kiện lịch sử đặc thù của nước Mỹ, khi mới xuất hiện, chủ nghĩa thực dụng được tầng lớp tư sản bậc trung ở Mỹ chào đón một cách nồng nhiệt sau đó nó ảnh hưởng ngày càng sâu rộng trong xã hội Mỹ, trở thành triết lý sống, triết lý nhân sinh của đại bộ phận cư dân Mỹ, đến mức nói đến văn hoá Mỹ, lối sống Mỹ là người ta gắn nó với chủ nghĩa thực dụng: Văn hoá thực dụng Mỹ; lối sống thực dụng Mỹ... Chẳng bao lâu, chủ nghĩa thực dụng, văn hóa thực

1 - V.I.Lênin: *Toàn tập*, tập 18, Nxb Tiến bộ (bản tiếng Việt), Mát-xcơ-va, 1980, tr. 424.

2 - Xem Phạm Minh Lăng: *Mấy trào lưu triết học phương Tây*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội, 1984, tr. 276.

3 - C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, tập 23, Nxb Chính trị quốc gia, 1993, tr. 1056.

4 - Lưu Phóng Đồng: *Triết học phương Tây hiện đại*, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, 1994, tr. 149.

dụng, lối sống thực dụng Mỹ đã du nhập đến nhiều vùng đất mới ngoài lãnh thổ Mỹ, trong đó có Việt Nam; để lại nhiều dấu ấn trong các học thuyết triết học cũng như văn hóa, lối sống ở nhiều nước khác nhau cho dù họ đang ra sức tìm cách chống đỡ.

Sở dĩ chủ nghĩa thực dụng tiếp tục tồn tại và phát triển với sức lan tỏa lớn là do: *Một*, trong bản thân triết lý thực dụng với tư cách là cơ sở lý luận của chủ nghĩa thực dụng vẫn có những điểm hợp lý nhất định. Chẳng hạn như: Yêu cầu tính xác thực, rõ ràng của tư tưởng; sự kiểm chứng chân lý bằng thực tiễn, gắn với bối cảnh “ở đây và bây giờ”, chân lý phải cụ thể, phải gắn với kết quả thực tiễn, có giá trị ngay trong mỗi con người; coi trọng yếu tố kỹ thuật, coi kỹ thuật như là một phương tiện đem lại lợi ích cho con người; *hai*, việc đề cao tư tưởng “vị kỷ, vị lợi” đã góp phần kích thích, khơi dậy bản tính tư hữu của con người, hướng con người đi vào chủ nghĩa cá nhân, “cho mình và vì mình”. Chính vì vậy mà chủ nghĩa thực dụng được không ít người đồng tình, ủng hộ và tiếp nhận một cách “nồng nhiệt”. Tuy nhiên, khi triết lý thực dụng được tuyệt đối hóa, được nâng lên thành học thuyết, thành triết lý sống, thành chủ nghĩa thực dụng, thì tất cả những gì được coi là hợp lý đều trở thành phi lý. Đây có thể coi là hạn chế lớn nhất, thậm chí là sai lầm nghiêm trọng nhất của triết học thực dụng, của chủ nghĩa thực dụng Mỹ.

2. Ảnh hưởng tiêu cực của chủ nghĩa thực dụng đối với một bộ phận cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay

Việt Nam là một quốc gia có bề dày về lịch sử và văn hóa. Văn hóa Việt Nam đã hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh

Việt Nam, làm rạng rỡ lịch sử vẻ vang của dân tộc, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Cùng với những thành tựu trong lĩnh vực kinh tế, chính trị, an ninh - quốc phòng, trong lĩnh vực văn hóa, chúng ta cũng thu được những thành quả hết sức quan trọng: Tư duy lý luận về văn hóa có bước phát triển; nhiều giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được phát huy; nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được bảo tồn, tôn tạo; đời sống văn hóa của nhân dân ngày càng phong phú và không ngừng được nâng lên; nhiều phong trào, hoạt động văn hóa đạt được những kết quả cụ thể; xã hội hóa hoạt động văn hóa ngày càng được mở rộng; giao lưu và hợp tác quốc tế về văn hóa có nhiều khởi sắc...

Bên cạnh những thành quả đó, trong lĩnh vực văn hóa vẫn còn tồn tại nhiều khuyết điểm, yếu kém ảnh hưởng trực tiếp đến nhận thức tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận nhân dân, nhất là lớp trẻ. Tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII, Đảng ta đánh giá: “Tệ sùng bái nước ngoài, coi thường những giá trị văn hoá dân tộc, *chạy theo lối sống thực dụng, cá nhân vị kỷ* (người trích nhấn mạnh)... đang gây hại đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Không ít trường hợp vì đồng tiền và danh vị mà chà đạp lên tình nghĩa gia đình, quan hệ thầy trò, đồng chí, đồng nghiệp.”⁽⁵⁾. Đặc biệt, Đại hội XII của

5 - ĐCSVN: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban*

Đảng đánh giá: “Môi trường văn hóa còn tồn tại những biểu hiện thiếu lành mạnh, ngoại lai, trái với thuần phong mỹ tục; tệ nạn xã hội và một số loại tội phạm có chiều hướng gia tăng... *Tình trạng nhập khẩu, quảng bá, tiếp thu dễ dãi, thiếu chọn lọc sản phẩm văn hóa nước ngoài* (người trích nhấn mạnh) đã tác động tiêu cực đến đời sống văn hóa của một bộ phận nhân dân, nhất là lớp trẻ.”⁽⁶⁾

Sự xâm nhập của các sản phẩm và dịch vụ độc hại; tình trạng nhập khẩu, quảng bá, tiếp thu dễ dãi, thiếu chọn lọc sản phẩm văn hóa nước ngoài đã ảnh hưởng trực tiếp đến tư tưởng, đạo đức, lối sống - tổng thể những đặc điểm chủ yếu nói lên hoạt động sống của con người (lao động sản xuất, sinh hoạt hàng ngày, giáo dục và văn hóa, chính trị - xã hội...) trong một hình thái kinh tế - xã hội nhất định - của không ít cán bộ, đảng viên nước ta hiện nay. Trong đó, sự du nhập của chủ nghĩa thực dụng đã để lại những ảnh hưởng tiêu cực đối với một bộ phận cán bộ, đảng viên biểu hiện ở mấy khía cạnh chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, đó là tư tưởng đề cao lối sống vị kỷ, vị lợi, cho mình và vì mình, cổ vũ cho chủ nghĩa cá nhân tư sản. Do chịu ảnh hưởng (trực tiếp hay gián tiếp; tự phát hay tự giác) của lối sống vị kỷ, vị lợi, cho mình và vì mình mà không ít cán bộ, đảng viên thời gian qua đã có những biểu hiện phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, làm việc hời hợt, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính

trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Đánh giá về thực trạng đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên nước ta hiện nay, tại Hội nghị Trung ương 7, khóa XII, Đảng ta nhận định: “Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó có cả cán bộ cấp chiến lược, thiếu gương mẫu, uy tín thấp, năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ, quan liêu, xa dân, *cá nhân chủ nghĩa, vướng vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm* (người trích nhấn mạnh)”⁽⁷⁾. Đây chính là một trong những biểu hiện rõ nét nhất của lối sống thực dụng, vị kỷ, một lối sống đi ngược lại lối sống “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người” mà hiện nay chúng ta đang tiếp tục xây dựng.

Không ít cán bộ, đảng viên là những người đã từng có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước, nhưng do lập trường tư tưởng chính trị không vững vàng, do chạy theo lối sống cá nhân, vị kỷ, vị lợi đã thao túng trong công tác cán bộ, tranh thủ bổ nhiệm người thân, người quen, người nhà dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hay bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao cấu kết với doanh nghiệp, với các đối tượng khác dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực để trục lợi, phục vụ lợi

Chấp hành Trung ương khóa VIII, Nxb Chính trị quốc gia, 1998, tr. 46.

6 - ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr. 125.

7 - *Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*, Trang thông tin tổng hợp Ban Kinh tế Trung ương, https://kinhtetrunguoc.vn/web/guest/tu-lieu-van-kien/-/view_content/content/1534156/nghi-quyet-so-26-nq-tw-ngay-19-5-2018-hoi-nghi-lan-thu-bay-ban-cha...

ích cá nhân, chạy theo lối sống: “Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, *thực dụng* (người trích nhấn mạnh), cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình”⁽⁸⁾.

Thứ hai, chạy theo giá trị vật chất, xem nhẹ giá trị tinh thần. Với triết lý “ở đây và bây giờ” và thước đo của chân lý (hữu dụng hay vô dụng) là dựa trên kết quả có thể kiểm nghiệm được của tư tưởng, của lý luận, triết lý và lối sống thực dụng đã gieo rắc lối sống coi trọng giá trị vật chất, thậm chí là tuyệt đối hóa giá trị vật chất, đẩy con người vào vòng xoáy của việc tìm kiếm lợi nhuận, chạy theo lợi ích vật chất.

Là người duy vật, chúng ta không bao giờ phủ nhận hay hạ thấp vai trò của đời sống vật chất, của kinh tế trong sự tồn tại và phát triển của xã hội. Ngay cả lối sống của con người (cá nhân, cộng đồng) cũng gắn bó chặt chẽ với những gì có liên quan đến lợi ích vật chất, đến vấn đề kinh tế. Lối sống trước hết được xác định bởi tính chất của quan hệ sản xuất, bởi chế độ kinh tế - xã hội, bởi sự phát triển của lực lượng sản xuất... Trong "Hệ tư tưởng Đức", C.Mác và Ph.Ăngghen từng viết rằng: “không nên nghiên cứu phương thức sản xuất ấy đơn thuần theo khía cạnh nó là sự tái sản xuất ra sự tồn tại thể xác của các cá nhân. Mà hơn thế, nó là một phương thức hoạt động nhất định của những cá nhân ấy, một hình thức nhất định của hoạt động sống của họ, một

phương thức sinh sống nhất định của họ”⁽⁹⁾. Coi trọng yếu tố kinh tế, lợi ích vật chất nhưng không bao giờ được tuyệt đối hoá yếu tố kinh tế, cho rằng đời sống vật chất quyết định tất cả, kinh tế là cái duy nhất, là cái cuối cùng thì đó là một sai lầm, là theo “chủ nghĩa duy kinh tế”. Những vụ tham nhũng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi, làm giàu bất chính, gây hậu quả nghiêm trọng đến mức bị kỷ luật, thậm chí bị truy cứu trách nhiệm và bị xử lý theo pháp luật trong thời gian qua cho thấy, không ít cán bộ, đảng viên là những người có chức, có quyền, giữ vai trò là cán bộ chủ chốt, thậm chí là cán bộ cấp chiến lược của Đảng nhưng do thiếu tu dưỡng, rèn luyện, do giảm sút ý chí chiến đấu, quên đi trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân, sa vào chủ nghĩa cá nhân, sa vào lối sống thực dụng, chạy theo lợi ích vật chất tầm thường nên đã dẫn đến những sai lầm hết sức nghiêm trọng, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ.

Thứ ba, chạy theo lợi ích cục bộ, trước mắt, quên đi lợi ích toàn cục, lâu dài. Một trong những triết lý của chủ nghĩa thực dụng là: “ở đây và bây giờ” và chỉ những lý thuyết nào mang lại cho tôi lợi nhuận trực tiếp, cụ thể như “giá trị tiền mặt” (từ dùng của W.James) thì mới có ý nghĩa. Nói cách khác sự xác định ý nghĩa của quan niệm, của tư tưởng phải căn cứ vào những hệ quả thực tiễn của quan niệm, tư tưởng đó. Triết lý này, mỗi khi được tuyệt đối hóa nó sẽ xô đẩy con người chạy theo lợi ích trước mắt, quên đi lợi ích lâu dài.

8 - ĐCSVN: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 30.

9 - C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, 1995, tr. 30.

Hiện nay không ít cán bộ, đảng viên do chạy theo lợi ích cục bộ, trước mắt, quên đi lợi ích toàn cục, lâu dài nên đã vướng vào “tư duy nhiệm kỳ” - lối tư duy, hành động bất chấp quy luật, không chú ý đến hoàn cảnh lịch sử - cụ thể; suy nghĩ và hành động theo ý muốn chủ quan; chỉ tập trung giải quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình mà bỏ qua lợi ích cơ bản, lâu dài còn hậu quả sẽ có người sau giải quyết.

Do vướng vào tư duy nhiệm kỳ, do chạy theo lợi ích trước mắt nên một bộ phận cán bộ, đảng viên của chúng ta có biểu hiện phai nhạt lý tưởng cách mạng; dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng; không kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; phụ họa theo những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái. Không ít cán bộ, đảng viên có nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước⁽¹⁰⁾.

3. Một số giải pháp cơ bản nhằm khắc phục ảnh hưởng tiêu cực của chủ nghĩa thực dụng đến lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên nước ta hiện nay

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận. Một trong những hạn chế của công tác lý luận thời gian qua đã được Nghị quyết số 37-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI

về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 chỉ ra là: Thiếu gắn bó mật thiết giữa nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn, giữa cán bộ lý luận và cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn, giữa công tác nghiên cứu lý luận và công tác giảng dạy, đào tạo lý luận.

Để khắc phục tình trạng trên, khắc phục tư tưởng tuyệt đối hóa thực tiễn, gắn ý nghĩa của các khái niệm vào bối cảnh “ở đây và bây giờ” của chủ nghĩa thực dụng, đòi hỏi chúng ta một mặt phải đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn mặt khác phải tăng cường nghiên cứu lý luận, cung cấp các luận cứ khoa học, lý luận cho việc hoạch định, phát triển đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Gắn chặt lý luận với thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, đáp ứng và phục vụ yêu cầu phát triển đất nước, bảo đảm hài hòa giữa trước mắt với lâu dài, giữa nghiên cứu cơ bản với nghiên cứu ứng dụng. Tiếp tục khẳng định và cụ thể hóa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các giá trị bền vững phù hợp với thực tiễn của Việt Nam; chỉ rõ vấn đề cần bổ sung, phát triển. Đặc biệt phải tăng cường nghiên cứu dự báo tình hình, nắm bắt quy luật vận động và phát triển của xã hội, luôn luôn chủ động trong mọi tình huống.

Thứ hai, khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ. Trong thời gian qua, nhất là sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII của Đảng về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đội ngũ cán bộ các cấp có bước trưởng thành, phát triển về nhiều mặt, chất lượng ngày càng được nâng lên, từng bước

10 - ĐCSVN: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 28.

đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Đa số cán bộ, đảng viên có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống giản dị, gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật, luôn tu dưỡng, rèn luyện, trình độ, năng lực được nâng lên, phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác cán bộ và quản lý cán bộ cũng còn nhiều bất cập, yếu kém. Tình trạng vừa thừa, vừa thiếu cán bộ xảy ra ở nhiều nơi; năng lực của đội ngũ cán bộ chưa đồng đều, có mặt còn hạn chế, yếu kém; kỹ năng giao tiếp và khả năng làm việc trong môi trường quốc tế còn nhiều hạn chế.

Để khắc phục những hạn chế trên đòi hỏi chúng ta phải có những đổi mới trong việc đánh giá cán bộ, trong giới thiệu bầu cử, bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo; trong công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng sắp xếp, luân chuyển cán bộ; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ; chống chạy chức, chạy quyền... theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Thứ ba, xây dựng và thực hiện có hiệu quả nội dung xây dựng Đảng về đạo đức. Kể từ Đại hội lần thứ VIII của Đảng (năm 1996), Đảng ta đã xác định, nội dung của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng bao gồm “chính trị, tư tưởng và tổ chức”⁽¹¹⁾. Đến Đại hội lần thứ XII, Đảng ta đã bổ sung

11 - ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội lần thứ VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 46.

thêm một nội dung mới, đó là xây dựng Đảng về đạo đức. Đại hội nhấn mạnh: “Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức”⁽¹²⁾. Trong đó chú trọng xây dựng hệ thống chuẩn mực các mối quan hệ của cán bộ, đảng viên với tổ chức đảng và với nhân dân.

Sở dĩ Đảng ta bổ sung thêm nội dung này là xuất phát từ vị trí, vai trò của đội ngũ cán bộ trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, đó là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ mới và đặc biệt xuất phát từ thực trạng đạo đức của cán bộ, đảng viên nước ta hiện nay, bên cạnh “Đa số cán bộ, đảng viên có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, có ý thức phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng”⁽¹³⁾ thì “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước”⁽¹⁴⁾. Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng; làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân

12 - ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr. 47.

13 - ĐCSVN: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr. 21.

14 - ĐCSVN: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 22.

đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ.

Đứng trước thực tế đó, đòi hỏi Đảng ta phải xây dựng và thực hiện có hiệu quả nội dung xây dựng Đảng về đạo đức, chống chủ nghĩa cá nhân, lối sống vị kỷ thực dụng, vụ lợi, tham ô, tham nhũng, thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm đạo đức trước những khó khăn bức xúc và nguyện vọng chính đáng của người dân.

Thứ tư, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Phê bình và tự phê bình là một trong những nguyên tắc quan trọng trong xây dựng Đảng và là một trong những quy luật phát triển của Đảng ta. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: Phê bình và tự phê bình phải đi đôi với nhau. Phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của đồng chí mình. Còn tự phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của mình. “Mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ”⁽¹⁵⁾ và Người coi “*Phê bình và tự phê bình* là vũ khí rất cần thiết và rất sắc bén, nó giúp chúng ta sửa chữa sai lầm và phát triển ưu điểm”⁽¹⁶⁾, do đó chúng ta phải thường xuyên tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt.

Một trong những giải pháp về xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đề ra, đó là: “Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Xây dựng quy định tự phê bình và

phê bình, khắc phục tình trạng nề nang, né tránh, ngại va chạm và bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh”⁽¹⁷⁾.

Với tinh thần này, trong thời gian tới các cấp ủy Đảng cũng như mỗi một đảng viên phải nâng cao hơn nữa ý thức, trách nhiệm tự phê bình và phê bình, ngăn chặn lối sống thực dụng, vị kỷ, xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh về tư tưởng, chính trị, tổ chức và đạo đức, xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

Chúng ta đang sống trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế, sự giao lưu, tiếp biến giữa các nền văn hóa đang diễn ra một cách mạnh mẽ và sâu rộng. Bên cạnh thời cơ và thuận lợi, thì đây cũng là lúc mà các học thuyết triết học, các trào lưu - các hệ tư tưởng, trong đó có chủ nghĩa thực dụng tìm cách gây ảnh hưởng đến các nền văn hóa khác trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

Để xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược ở nước ta có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng và cơ cấu phù hợp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác cán bộ và quản lý cán bộ hiện nay là phải khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực của chủ nghĩa thực dụng, xây dựng và phát huy lối sống “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; hình thành lối sống có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân văn trong xã hội. ▣

15 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 272.

16 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 464.

17 - ĐCSVN: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 38.